

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH SƠN
TỈNH PHÚ THỌ**

Bản án số: 43/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 18/11/2022

V/v: *Ly hôn*.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN, TỈNH PHÚ THỌ.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Vĩnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Gia Thắng.

2. Bà Triệu Thị Hai.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Mạnh Cường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 207/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2022 về việc: *Ly hôn*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Hà Thị Niên, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Khu Rĩa 1, xã Võ Miếu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

Bị đơn: ông Hà Văn Huyền, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Khu Rĩa 1, xã Võ Miếu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Ông Bùi Đức Dũng, trợ giúp viên thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Thọ (có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn: Bà Đinh Thị Hạnh, trợ giúp viên thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Thọ (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ghi ngày 06/9/2022, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn – Bà Hà Thị Niên trình bày:

Bà Hà Thị Niên và Ông Hà Văn Huyền có sự tự nguyện tìm hiểu và kết hôn năm 1993 nhưng chỉ làm đám cưới theo phong tục tập quán và không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được hơn chục năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tình cảm không hợp nhau, mỗi người có quan điểm sống riêng, vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, vợ

chồng đã sống ly thân nhiều năm không ai còn quan tâm đến nhau nữa. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên bà Niên làm đơn xin được ly hôn ông Huyền và đề nghị Tòa án không công nhận bà Niên, ông Huyền là vợ chồng.

Ông Huyền cũng công nhận việc kết hôn chỉ làm đám cưới mà không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, việc mâu thuẫn vợ chồng như bà Niên trình bày là đúng. Nay bà Niên làm đơn xin ly hôn và đề nghị Tòa án không công nhận ông bà là vợ chồng ông Huyền cũng hoàn toàn nhất trí vì tình cảm vợ chồng không còn. Ly hôn để giải phóng cho nhau, sớm ổn định cuộc sống.

- Về con chung: Bà Hà Thị Niên và Ông Hà Văn Huyền xác nhận vợ chồng có 02 con chung là anh Hà Văn Lương – Sinh ngày 11/6/1993 và anh Hà Văn Vương – Sinh ngày 27/10/1995 hiện nay cả 02 con chung đều đã trưởng thành và đã xây dựng gia đình riêng. Ly hôn không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp và tư trang riêng: Bà Hà Thị Niên và Ông Hà Văn Huyền khẳng định không yêu cầu Tòa án giải quyết

Ngoài ra không ai có yêu cầu gì khác.

*** Quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn:**

Ông Bùi Đức Dũng đã phân tích, đánh giá toàn bộ nội dung vụ án và xác định, ông Huyền và bà Niên có nhiều mâu thuẫn và mâu thuẫn phát sinh từ lâu, nguyên nhân mâu thuẫn do tình cảm vợ chồng không hợp nhau, nay cả bà Niên và ông Huyền đều yêu cầu được ly hôn, do bà Niên và ông Huyền không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Niên và tuyên xử không công nhận bà Niên và ông Huyền là vợ chồng. Về con chung, tài sản chung, công nợ chung: Ông Huyền và bà Niên đều khẳng định ông bà không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

*** Quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn:**

Bà Đinh Thị Hạnh đã phân tích, đánh giá toàn bộ nội dung vụ án và xác định, ông Huyền và bà Niên có nhiều mâu thuẫn và mâu thuẫn phát sinh từ lâu, nguyên nhân mâu thuẫn do tình cảm vợ chồng không hợp nhau, nay cả bà Niên và ông Huyền đều yêu cầu được ly hôn, do bà Niên và ông Huyền không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Niên và tuyên xử không công nhận bà Niên và ông Huyền là vợ chồng. Về con chung, tài sản chung, công nợ chung: Ông Huyền và bà Niên đều khẳng định ông bà không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

*** Quan điểm của Kiểm sát viên trình bày:**

Về việc tuân theo pháp luật: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, thư ký thực hiện đúng quy định của pháp luật, không có vi phạm gì. Các đương sự:

Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Kiểm sát viên đã phân tích, đánh giá các tài liệu, chứng cứ xác định, bà Niên, ông Huyền kết hôn từ năm 1993 không có đăng ký kết hôn, bà Niên, ông Huyền đều khẳng định mâu thuẫn vợ chồng đã phát sinh từ nhiều năm đến nay mâu thuẫn vẫn thường xuyên xảy ra và ngày càng trầm trọng, bà Niên, ông Huyền không có biện pháp khắc phục tình cảm vợ chồng, nay bà Niên xin ly hôn. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Nghị quyết 35/2000 /QH10 ngày 09/6/2000, Điều 14 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Niên tuyên xử không công nhận bà Niên và ông Huyền là vợ chồng

Về con chung, tài sản chung, công nợ chung: Bà Niên, ông Huyền đều khẳng định ông bà không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Bà Niên phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền của Tòa án:

Nguyên đơn khởi kiện đề nghị giải quyết ly hôn, bị đơn – ông Hà Văn Huyền có địa chỉ tại xã Võ Miếu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Do vậy Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ thụ lý, giải quyết là đúng theo quy định tại điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35, Điều 39 – Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về áp dụng pháp luật: Bà Niên, ông Huyền chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1993 không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên áp dụng Nghị quyết 35/2000 /QH10 ngày 09/6/2000 và luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 để giải quyết vụ án.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Cả bà Niên và ông Huyền đều khẳng định. Bà Niên, ông Huyền kết hôn năm 1993, có tổ chức đám cưới theo phong tục địa phương nhưng không đăng ký kết hôn, theo kết quả xác minh tại UBND xã Võ Miếu thì hiện nay sổ sách theo dõi việc đăng ký kết hôn năm 1993 đã bị thất lạc do chuyển chỗ ở nhiều lần và mỗi một nên không cung cấp thông tin việc kết hôn của ông Huyền bà Niên, UBND xã Võ Miếu cũng khẳng định ông Huyền, bà Niên có chung sống với nhau từ năm 1993 và có hai con chung. Theo hướng dẫn tại điểm b mục 3 Nghị quyết 35/2000/QH10 ngày 09/6/2000 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa X. Khoản 1 Điều 14 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 thì việc kết hôn và chung sống với nhau như vợ chồng giữa bà Niên và ông Huyền không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng, không được pháp luật công nhận.

Sau khi kết hôn ông Huyền bà Niên chung sống hạnh phúc được một thời gian khoảng hơn 10 năm thì phát sinh mâu thuẫn, Sau đó mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, hai ông bà đã cố gắng khắc phục nhưng không được, ông bà đã sống ly thân về tình cảm hơn 10 năm nay nhưng vẫn ăn chung, ở cùng nhà. Nay bà Niên xin ly hôn ông Huyền cũng hoàn toàn đồng ý. HĐXX nhận thấy, bà Niên, ông Huyền kết hôn năm 1993 và chung sống với nhau như vợ chồng, ông bà có đủ điều kiện nhưng

không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, do vậy cần tuyên bố không công nhận bà Hà Thị Niên và ông Hà Văn Huyền là vợ chồng.

Như đã phân tích ở trên xét đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Nguyên đơn, bị đơn là phù hợp.

Xét đề nghị của Kiểm Sát Viên tại phiên tòa là phù hợp cần chấp nhận.

[4] Về con chung: Bà Niên, ông Huyền có 02 con chung là anh Hà Văn Lương – Sinh ngày 11/6/1993 và Hà Văn Vương – Sinh ngày 27/10/1995 hiện nay cả 02 anh đều đã trưởng thành và đã xây dựng gia đình riêng. Ly hôn không yêu cầu Tòa án giải quyết, HĐXX không xem xét.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Niên, ông Huyền đều không yêu cầu Tòa án giải quyết, HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí: Bà Niên phải nộp tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

[7] Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b mục 3 Nghị quyết 35/2000/QH10 ngày 09/6/2000 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa X; Khoản 1 Điều 14 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35, Điều 39 khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Tuyên bố không công nhận bà Hà Thị Niên và ông Hà Văn Huyền là vợ chồng.

2. Về án phí: Bà Hà Thị Niên phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Xác nhận bà Niên đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai số AA/2020/0006048 ngày 11/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn. Nay chuyển thành án phí.

Các đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS huyện;
- Cơ quan THADS huyện;
- UBND xã Võ Miếu
- Lưu HS + VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Nguyễn Khắc Vĩnh

